

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **53** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **08** tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

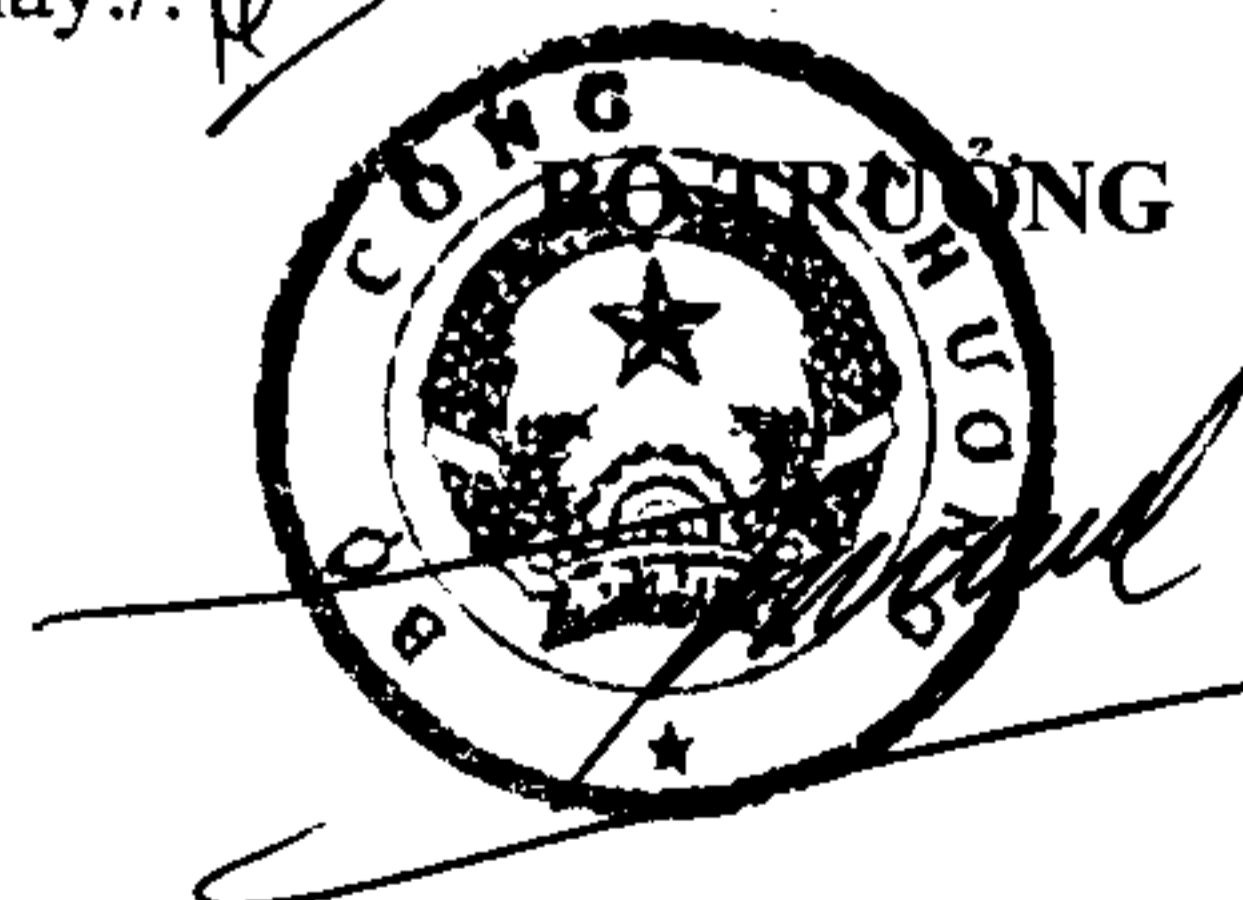
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ, Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Thứ trưởng;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KH (2).



Trần Tuấn Anh

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 53 /QĐ-BCT ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu:

Triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ được giao cho ngành Công Thương theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

2. Yêu cầu:

Các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Công Thương quán triệt, bám sát những nội dung nhiệm vụ được giao, chủ động và tích cực triển khai thực hiện với nỗ lực cao nhất để phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được Chính phủ giao cho ngành Công Thương năm 2018 với mục tiêu tổng quát là: *"Tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Thực hiện quyết liệt cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật và sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành ở tất cả các ngành, các cấp. Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Chú trọng các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội; thực hành dân chủ và công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu; bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước"*.

Quán triệt tinh thần chung trong triển khai thực hiện nhiệm vụ của năm 2018 với chủ đề *"Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả"* để tập trung triển khai đồng bộ và có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

II. NỘI DUNG

1. Về ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững

1.1. Điều hành chính sách kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát

Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và trong nước để chủ động có phương án, giải pháp ứng phó kịp thời; phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, điều hành đồng bộ các chính sách vĩ mô, kịp thời đề xuất với Bộ để xử lý hoặc xem xét, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo điều hành, ứng phó với diễn biến mới của tình hình thế giới và trong nước, góp phần cùng cả nước phấn đấu tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước đạt 6,7%, kiểm soát tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân khoảng 4%.

Trong đó, Vụ Thị trường trong nước chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các biện pháp bình ổn giá cả, thị trường; tiếp tục điều chỉnh theo lộ trình giá một số hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước quản lý.

1.2. Kiểm soát chặt chẽ tài chính tiền tệ

a. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tăng cường kiểm tra, giám sát, thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm trong phạm vi dự toán được giao. Tăng cường quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực ngân sách nhà nước gắn với huy động tối đa các nguồn lực ngoài nhà nước để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

b. Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện:

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách, rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài...; Thực hiện lộ trình sắp xếp đổi mới các đơn vị sự nghiệp và thực hiện cơ chế tự chủ, giảm dần hỗ trợ chi từ ngân sách nhà nước. Kiên quyết cắt giảm những khoản chi thường xuyên ngân sách trung ương đã được giao trong dự toán đầu năm nhưng đến ngày 30 tháng 6 năm 2018 chưa phân bổ, trừ trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

- Quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả tài sản công, nợ công, tăng cường quản lý các quỹ ngoài ngân sách, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc vay, sử dụng vốn vay, trả nợ.

c. Vụ Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện:

- Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ đầu tư công, kiên quyết phòng, chống lợi ích nhóm, tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động đầu tư công; chấn chỉnh những bất cập trong các dự án đối tác công tư.

- Triển khai nhanh, quyết liệt công tác phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân ngay từ những tháng đầu năm.

Phấn đấu giải ngân 100% dự toán chi đầu tư phát triển được Thủ tướng Chính phủ giao. Tăng cường các biện pháp để không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

1.3. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững

a. Các đơn vị thuộc Bộ tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

- Tiếp tục rà soát để điều chỉnh hoặc loại bỏ các qui định quản lý trong các lĩnh vực nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, lành mạnh, lấy thúc đẩy nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, của nền kinh tế làm tiêu chí chủ yếu để thực hiện, trong đó:

+ Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 50% điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương theo kế hoạch đề ra. Triển khai hoàn thành phương án cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương giai đoạn 2017 - 2018 tại Quyết định số 3610a/QĐ-BCT ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Bộ Công Thương.

+ Vụ Khoa học và công nghệ, Cục Xuất nhập khẩu, Vụ Pháp chế phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện rà soát, cắt giảm các nội dung kiểm tra chuyên ngành nói chung và thực hiện đơn giản hóa tối thiểu 50% danh mục hàng hóa, sản phẩm và thủ tục kiểm tra chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương.

- Bảo đảm thực hiện thường xuyên công tác thông tin tuyên truyền về các chính sách, qui định quản lý thuộc các lĩnh vực được giao phụ trách, tạo nhận thức đầy đủ trong cộng đồng doanh nghiệp và xã hội về các chính sách, qui định quản lý thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. Đa dạng hóa các hoạt động đối thoại với doanh nghiệp, kịp thời xử lý những phản ánh và kiến nghị của doanh nghiệp.

- Quán triệt, lồng ghép trong các cơ chế chính sách, chiến lược, qui hoạch nội dung giải pháp nhằm huy động và phát triển mạnh doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; chú trọng thu hút đầu tư nước ngoài sử dụng công nghệ cao và các tập đoàn đa quốc gia gắn với phát triển doanh nghiệp trong nước và công nghiệp hỗ trợ.

- Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan tập trung thực hiện triệt để kế hoạch cải cách hành chính của Bộ, đơn giản hóa các thủ tục hành chính theo hướng giảm thời gian thực hiện thủ tục, chi phí hoạt động của người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung nguồn lực để nghiên cứu, triển khai xây dựng các đề án trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Công Thương trong Chương trình công tác năm 2018 bảo đảm chất lượng và đúng thời gian quy định.

b. Vụ Kế hoạch chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các biện pháp để nâng cao chất lượng công tác thống kê và phân tích, dự báo về

tình hình kinh tế vĩ mô; chủ động tham mưu phương án, giải pháp ứng phó kịp thời, hiệu quả đối với diễn biến tình hình trong nước, quốc tế.

Tăng cường quản lý doanh nghiệp đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực phân phối bán lẻ phù hợp với cam kết mở cửa thị trường của Việt Nam.

c. Cục Xuất nhập khẩu chủ trì, phối hợp với Cục Xúc tiến thương mại, các Vụ Thị trường ngoài nước bám sát diễn biến thị trường, tập trung chỉ đạo, đề xuất các biện pháp để thúc đẩy xuất khẩu, mở rộng thị trường gắn với đơn giản hóa thủ tục hành chính trong hoạt động xuất nhập khẩu, nhất là thủ tục kiểm tra chuyên ngành. Bảo đảm cân đối xuất nhập khẩu, phấn đấu đạt tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu 10% so với năm 2017, kiểm soát nhập siêu dưới 3% so với tổng kim ngạch xuất khẩu.

d. Cục Phòng vệ thương mại, Vụ Khoa học và công nghệ chủ trì phối hợp với Cục Xuất nhập khẩu và các Vụ Thị trường ngoài nước triển khai các biện pháp phòng vệ thương mại, các hàng rào kỹ thuật phù hợp với các cam kết quốc tế; tăng cường quản lý, kiểm soát nhập khẩu; cải thiện tình trạng thâm hụt thương mại với các thị trường nhập siêu cao.

e. Vụ Thị trường trong nước chủ trì phối hợp Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức thực hiện các giải pháp để thúc đẩy phát triển thương mại trong nước, xây dựng hệ thống phân phối đồng bộ và hiệu quả. Đẩy mạnh kết nối giữa nhà phân phối và nông dân tại các vùng sản xuất nông sản. Phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2018 tăng trên 10%.

g. Cục Quản lý thị trường khẩn trương tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung của Pháp lệnh Quản lý thị trường, kiện toàn tổ chức bộ máy và lực lượng trong toàn hệ thống để tạo chuyển biến mạnh trong triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý, kiểm tra thị trường, các biện pháp phòng chống, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi gian lận thương mại, buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng.

h. Vụ Tiết kiệm năng lượng và phát triển bền vững chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các Sở Công Thương, các Tập đoàn/Tổng công/doanh nghiệp trong ngành triển khai kế hoạch hành động thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững, xây dựng chương trình tiết kiệm năng lượng và hiệu quả.

2. Về tập trung thực hiện quyết liệt và đồng bộ 3 đột phá chiến lược

a. Vụ Pháp chế làm đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức theo dõi, đôn đốc bảo đảm hoàn thành 100% chương trình xây dựng văn bản pháp luật của Bộ năm 2018; nâng cao chất lượng, tiến độ hoàn thiện hệ thống pháp luật gắn với tổ chức thi hành pháp luật theo tinh thần thượng tôn pháp luật. Tập trung xây dựng và đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ hoàn thiện, ban hành kịp thời các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh, nghị quyết đã có hiệu lực.

b. Vụ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đẩy nhanh công tác xây dựng hoàn thiện thể chế nhằm thúc đẩy phát triển,

ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp; triển khai tích cực, có hiệu quả Kế hoạch hành động ngành Công Thương triển khai Chỉ thị số 16/CT-TTg về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan thực hiện tốt các đề án/quy hoạch phát triển nhân lực ngành Công Thương, trong đó chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng được yêu cầu thực hiện cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trong ngành Công Thương. Đề xuất các cơ chế, chính sách, giải pháp nhằm huy động mạnh mẽ doanh nghiệp tham gia vào đào tạo, nhất là trong các lĩnh vực đang thiếu nhân lực của ngành Công Thương. Nghiên cứu, dự báo nhu cầu thị trường lao động ngành Công Thương, đặc biệt gắn với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, tăng dần quy mô các chương trình đào tạo chất lượng cao, các chuyên ngành khoa học liên quan đến công nghệ, kỹ thuật và những ngành thị trường có nhu cầu tuyển dụng cao, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

d. Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Vụ Thị trường trong nước, Vụ Kế hoạch quản trị, lồng ghép trong các nội dung công tác được giao nhằm góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiệu quả; tập trung rà soát, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch liên quan đến kết cấu hạ tầng đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo các quy định pháp luật về quy hoạch. Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp nhằm tăng tính hấp dẫn để khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển hạ tầng lưới điện, hạ tầng thích ứng biến đổi khí hậu, thương mại...

3. Về tạo chuyển biến rõ nét và thực chất trong cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế

a. Các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp thuộc Bộ, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả các Chương trình hành động triển khai các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Quốc hội về đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Sớm xây dựng, hoàn thiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện đồng bộ tất cả các đề án, kế hoạch cơ cấu lại ngành, lĩnh vực trọng tâm, đề án tái cơ cấu trong các doanh nghiệp ngành Công Thương. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá, giám sát và chỉ đạo thực hiện trong năm 2018.

b. Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện triệt để kế hoạch đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập; tăng quyền tự chủ và thúc đẩy xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Đẩy mạnh cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ theo đề án, tiến độ, lộ trình đề ra; cổ phần hóa gắn với niêm yết trên thị trường chứng khoán và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp mà nhà nước không cần nắm giữ theo các nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch, đúng pháp luật và đảm bảo lợi ích cao nhất của nhà nước.

c. Vụ Kế hoạch làm đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan đơn đốc thực hiện Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án xử lý các tồn tại, yếu kém của một số dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả thuộc ngành Công Thương, tạo chuyển biến căn bản trong việc xử lý các doanh nghiệp, dự án thua lỗ, bảo đảm hoàn thành thực hiện các mục tiêu, yêu cầu theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

d. Cục Công nghiệp, Cục Điện lực và năng lượng tái tạo, Cục Hóa chất, Vụ Dầu khí và Than chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan bám sát tình hình thực tế, xử lý các vấn đề nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp để thúc đẩy phát triển mạnh công nghiệp, trọng tâm là các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; công nghiệp phục vụ nông nghiệp; công nghiệp hỗ trợ gắn với liên kết chuỗi giá trị của các Tập đoàn đa quốc gia. Đẩy mạnh liên kết giữa doanh nghiệp công nghiệp trong nước với doanh nghiệp FDI. Tập trung đổi mới công nghệ, thân thiện với môi trường trong các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng, khai khoáng... *Phần đầu tốc độ tăng trưởng GDP của khu vực công nghiệp đạt khoảng 7,3%.*

e. Vụ Thị trường trong nước, Cục Xuất nhập khẩu, Cục Công Thương địa phương, Cục Thương mại điện tử và Kỹ thuật số và Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung thực hiện các biện pháp nhằm tạo điều kiện thúc đẩy phát triển các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ công nghệ thông tin, truyền thông, logistics...; thúc đẩy xuất khẩu các ngành dịch vụ có tiềm năng. *Góp phần thực hiện mục tiêu chung của cả nước năm 2018 là tăng trưởng GDP của khu vực dịch vụ đạt khoảng 7,4%.*

g. Cục Công Thương địa phương, Vụ Kế hoạch phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến phát triển kinh tế vùng, thúc đẩy và nâng cao hiệu quả cơ chế, tập trung chỉ đạo điều phối liên kết vùng, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế so sánh của từng vùng, từng địa phương.

4. Về bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội

a. Cục Quản lý thị trường, Cục Hóa chất, Vụ Khoa học và Công nghệ, và Vụ Thị trường trong nước tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành bám sát nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm; giảm thiểu ô nhiễm sinh học và tồn dư hóa chất kháng sinh trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa; xử lý nghiêm các trường hợp làm hàng giả, hàng kém chất lượng ảnh hưởng đến sức khỏe, quyền lợi của người tiêu dùng.

b. Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Vụ Khoa học và công nghệ và các đơn vị liên quan tăng cường biện pháp tiếp cận xu hướng công nghệ tiên tiến, hiện đại để chủ động nắm bắt, khai thác có hiệu quả các cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 mang lại; tập trung hoàn thiện cơ chế, thể chế, chính sách pháp luật theo kịp kinh tế số, công nghiệp thông minh.

5. Về tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai, thích ứng/ ứng phó với biến đổi khí hậu

a. Cục Công nghiệp, Vụ Dầu khí và Than chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên quốc gia.

b. Cục Kỹ thuật an toàn và môi trường công nghiệp, Cục Công nghiệp, Cục Hóa chất, Vụ Dầu khí và than, Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, Vụ Khoa học và công nghệ tăng cường công tác kiểm soát đặc biệt đối với các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao; không cấp phép cho các dự án không đảm bảo tiêu chuẩn môi trường; hoàn thiện hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia về môi trường; ban hành và thực hiện cơ chế đột phá huy động nguồn lực, thu hút đầu tư, xã hội hóa cho công tác bảo vệ môi trường.

c. Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh việc áp dụng sản xuất sạch hơn, sản xuất và tiêu dùng bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu ngành công thương.

6. Về thúc đẩy mạnh mẽ cải cách hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

a. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm cùng tập thể Lãnh đạo đơn vị nghiên cứu, tiến hành đổi mới thực chất phương thức, cung cách làm việc trong toàn đơn vị; giám kiểm tra chéo, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả. Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong xây dựng pháp luật, thực thi công vụ và hoạt động của đơn vị. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo động lực và áp lực chuyển biến thái độ xử lý gắn với trách nhiệm chính trị trong thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu. Kịp thời thay thế các cán bộ, công chức trì trệ, cản trở, không hoàn thành nhiệm vụ. Xử lý nghiêm và kịp thời theo quy định của pháp luật các tổ chức và cá nhân có vi phạm trong thực thi công vụ.

b. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ:

- Tập trung xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ

chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Trong năm 2018 phấn đấu giảm khoảng 2,5% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Công Thương.

- Quản lý chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp, dừng việc giao bổ sung biên chế. Chấm dứt việc tự phê duyệt và giao biên chế vượt quá số được cấp có thẩm quyền giao; có kế hoạch và giải pháp để giải quyết dứt điểm số biên chế vượt quá số biên chế được giao. Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét cắt giảm phù hợp. Trong năm 2018, giảm 1,7% biên chế công chức so với số giao năm 2015; giảm tối thiểu 2,5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước với số giao năm 2015.

c. Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Văn phòng Bộ phối hợp với các đơn vị liên quan có kế hoạch cụ thể để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xử lý hồ sơ công việc trên mạng máy tính; thực hiện kết nối liên thông các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ.

Tiếp tục mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 bảo đảm mục tiêu chương trình chung của Bộ phê duyệt cho năm 2018. Xử lý dứt điểm và công khai kết quả xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai mạnh mẽ và toàn diện cải cách hành chính.

e. Thanh tra Bộ chủ trì phối hợp với các đơn vị tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng. Tiến hành thanh tra các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, chuyển cơ quan điều tra xử lý theo thẩm quyền các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự. Đẩy mạnh công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, triển khai thanh tra theo kế hoạch gắn, thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng hoặc do Bộ trưởng giao.

7. Về tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, cứu hộ, cứu nạn

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ quán triệt, tổ chức chỉ đạo để thực hiện tốt công tác chính trị nội bộ; giữ vững an ninh chính trị, trọng tâm là tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn chặt với thế trận an ninh nhân dân; chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ. Lưu ý, kết hợp chặt chẽ các vấn đề về phát triển kinh tế trong các lĩnh vực được giao quản lý với yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới, biên, đảo.

8. Về nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế

Vụ Chính sách thương mại đa biên, các Vụ Thị trường ngoài nước, Văn phòng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế, Cục Phòng vệ thương

mại phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

- Tiếp tục đề xuất các nội dung hoạt động trong lĩnh vực được giao nhằm mở rộng và đưa các mối quan hệ với đối tác, trước hết là các nước láng giềng, nước lớn, các đối tác quan trọng, đi vào chiều sâu, ổn định, hiệu quả. Tập trung tranh thủ sự hỗ trợ và thúc đẩy hợp tác trong những lĩnh vực Việt Nam quan tâm và các đối tác có thế mạnh về thương mại, đầu tư, công nghệ cao, phát triển bền vững, chuẩn bị tốt nội dung phục vụ các chuyến thăm chính thức của Lãnh đạo cấp cao Đảng và Nhà nước...

- Nâng cao hiệu quả tham gia, chủ động, tích cực đóng góp vào xây dựng, định hình các tổ chức, diễn đàn đa phương, trọng tâm là chuẩn bị tốt việc đảm nhận vai trò Chủ tịch ASEAN 2020.

- Tích cực phối hợp với các nền kinh tế thành viên APEC triển khai các sáng kiến Việt Nam đề xuất và được thông qua trong Tuần lễ Cấp cao APEC 2017.

- Thực hiện đồng bộ và triển khai hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã có hiệu lực, các cam kết trong WTO và Cộng đồng Kinh tế ASEAN; tích cực chuẩn bị cho việc thực thi hiệu quả các FTA thế hệ mới. Tăng cường nghiên cứu các vấn đề về hội nhập kinh tế quốc tế trong quá trình hoạch định chính sách về hội nhập; tập trung nghiên cứu các vấn đề mới như tác động của việc tham gia các FTA thế hệ mới, xu hướng tác động trong các khung khổ hợp tác khu vực và toàn cầu như ASEAN, APEC, ASEM, WTO, tác động tình hình kinh tế chính trị thế giới tới tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

- Ưu tiên tìm kiếm và mở rộng thị trường cho hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam, thu hút các nguồn vốn. Đẩy mạnh vận động các nước sớm công nhận quy chế kinh tế thị trường.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác truyền thông về hội nhập, nhất là những nội dung cam kết mới, hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), cơ hội và thách thức, quyền lợi và nghĩa vụ trong các cam kết. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu khiếu nại của nhà đầu tư nước ngoài. Nâng cao năng lực giải quyết tranh chấp thương mại, đầu tư quốc tế bảo vệ lợi ích quốc gia và lợi ích chính đáng của doanh nghiệp, người dân.

9. Về tăng cường công tác thông tin truyền thông

Văn phòng Bộ làm đầu mối, phối hợp với các cơ quan báo chí thuộc Bộ và các đơn vị liên quan tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền kịp thời các chủ trương, chính sách, sự lãnh đạo và quản lý điều hành của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là những vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của ngành Công Thương; Tuyên truyền về những sự kiện quan trọng của đất nước và quốc tế, những cam kết hội nhập quốc tế; Chủ động cung cấp thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, tạo đồng thuận cao trong xã hội, tập trung vào những vấn đề trọng tâm trong hoạt động của ngành Công Thương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm tổ chức thực hiện những nhiệm vụ và nội dung công tác thuộc lĩnh vực được giao, bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ, các Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ nhiệm vụ và yêu cầu công tác đề ra trong Chương trình này, kết hợp với nhiệm vụ của đơn vị mình xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp và định kỳ trước ngày 10 của tháng cuối quý gửi báo cáo tình hình thực hiện và những khó khăn vướng mắc (nếu có) về các đơn vị chủ trì để tổng hợp, tăng cường phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ trong những nhiệm vụ có liên quan.

3. Giao Vụ Kế hoạch làm đầu mối kiểm tra, giám sát, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết, bảo đảm gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 của tháng cuối quý.

4. Trước ngày 10 tháng 11 năm 2018 các cơ quan, đơn vị, các Sở Công Thương và doanh nghiệp tổ chức kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện chương trình và báo cáo về Bộ (thông qua Vụ Kế hoạch) để tổng hợp báo cáo Chính phủ trong phiên họp thường kỳ tháng 12 năm 2018./.



Trần Tuấn Anh

PHỤ LỤC
NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRONG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 53 /QĐ-BCT ngày 08 tháng 01 năm 2018)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CO QUAN CHỦ TRÌ	LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	LÃNH ĐẠO BỘ PHỤ TRÁCH	THỜI HẠN
Các nhiệm vụ thuộc nhóm đề án trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2018					
1.	Nghị định về vật liệu nổ và tiền chất thuốc nổ.	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp	CT. Trần Văn Lương	Thủ trưởng Hoàng Quốc Vượng	T4/2018
2.	Nghị định sửa đổi Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện	Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo	PTC. Phương Hoàng Kim	Thủ trưởng Hoàng Quốc Vượng	T3/2018
3.	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2011/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về an toàn công trình dầu khí trên đất liền	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp	CT. Trần Văn Lương	Thủ trưởng Hoàng Quốc Vượng	T10/2018
4.	Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP này 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng.	Cục Quản lý thị trường	CT. Trịnh Văn Ngọc	Thủ trưởng Đỗ Thắng Hải	T9/2018
5.	Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2017/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, xăng dầu và khí.	Cục Quản lý thị trường	CT. Trịnh Văn Ngọc	Thủ trưởng Đỗ Thắng Hải	T9/2018

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	LÃNH ĐẠO BỘ PHỤ TRÁCH	THỜI HẠN
6.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện (<i>thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện</i>)	Cục Điều tiết điện lực	PCT. Trần Tuệ Quang	Thư trưởng Hoàng Quốc Vương	T6/2018
7.	Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Cảnh tranh	Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng	CT. Nguyễn Sinh Nhật Tân	Thư trưởng Trần Quốc Khánh	T12/2018
8.	Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết Luật Cảnh tranh về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh	Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng	CT. Nguyễn Sinh Nhật Tân	Thư trưởng Trần Quốc Khánh	T3/2019
9.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về danh mục bí mật nhà nước độ Tuyệt mật, Tối mật của ngành Công Thương	Văn phòng Bộ	CVP. Trần Hữu Linh	Thư trưởng Hoàng Quốc Vương	T11/2018
10.	Nghiên cứu, xây dựng Trình Chính phủ Đề án "Phát triển thị trường năng lượng cạnh tranh cho đến năm 2025, tầm nhìn 2030; khuyến khích nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, tạo điều kiện thuận lợi để tư nhân đầu tư phát triển năng lượng tái tạo".	Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo; Cục Điều tiết điện lực; Vụ Dầu khí và than	PTC. Phương Hoàng Kim PCT. Phạm Quang Huy - DTDL PTV. Nguyễn Việt Sơn	Thư trưởng Hoàng Quốc Vương	Quý IV/2018
11.	Đề án nâng cao vai trò, trách nhiệm của Cơ quan Điều tiết điện lực trong thị trường bán lẻ điện cạnh tranh Việt Nam	Cục Điều tiết điện lực	CT. Nguyễn Anh Tuấn	Thư trưởng Hoàng Quốc Vương	T12/2018
12.	Xây dựng thương hiệu ngành thực phẩm Việt Nam	Cục Xúc tiến Thương mại	CT. Vũ Bá Phú	Thư trưởng Trần Quốc Khánh	T3/2018

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	LÃNH ĐẠO BỘ PHỤ TRÁCH	THỜI HẠN
13.	Nghị quyết về việc sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 23 tháng 7 năm 2015 của Bộ Chính trị về Định hướng chiến lược phát triển ngành Dầu khí Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2035 và chỉ đạo nội dung cập nhật trong tình hình mới	Vụ Dầu khí và Than	PTV. Nguyễn Việt Sơn	Thủ trưởng Hoàng Quốc Vương	Quý I/2018
14.	Chương trình quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2018 - 2030	Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững	PVT phụ trách Nguyễn Thị Lâm Giang	Thủ trưởng Hoàng Quốc Vương	2018
15.	Nghiên cứu giải pháp thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Hàn Quốc theo hướng cân bằng hướng tới mục tiêu 100 tỷ USD năm 2020	Vụ Thị trường Châu Á - Châu Phi	VT. Lê Hoàng Oanh	Thủ trưởng Trần Quốc Khánh	Quý II/2018
16.	Nghiên cứu chính sách phát triển các mô hình liên kết sản xuất - kinh doanh sản phẩm nông nghiệp Nhật Bản nhằm nâng cao giá trị gia tăng và thúc đẩy xuất khẩu các mặt hàng nông sản chế biến của Việt Nam	Vụ Thị trường Châu Á - Châu Phi	VT. Lê Hoàng Oanh	Thủ trưởng Trần Quốc Khánh	Quý II/2018
17.	Xây dựng Nghị định sửa đổi, thay thế Nghị định số 163/2013/ND-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp và Nghị định số 115/2016/ND-CP ngày 08 tháng 7 năm 2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 163/2013/ND-CP.	Cục Hóa chất	CT. Nguyễn Văn Thanh	Thủ trưởng Đỗ Thăng Hải	2018
Các nhiệm vụ cụ thể hóa nội dung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ giao Bộ Công Thương					
18.	Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại nội địa và khuyến khích tiêu dùng nội địa. Đẩy mạnh thực hiện Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”	Vụ Thị trường trong nước	VT. Trần Duy Đông	Thủ trưởng Đỗ Thăng Hải	2018

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	LÃNH ĐẠO BỘ PHỤ TRÁCH	THỜI HẠN
19.	Nâng cao năng lực hệ thống thông tin thị trường; phát triển nghiên cứu và dự báo cung cầu, quy mô và đặc điểm của từng loại thị trường, cung cấp kịp thời cho các địa phương, doanh nghiệp và người dân điều chỉnh sản xuất phù hợp; tổ chức các hoạt động kết nối cung cầu, kết nối giữa vùng sản xuất với hệ thống phân phối; kết nối giữa thị trường trong nước với quốc tế.	Vụ Thị trường trong nước	VT. Trần Duy Đông	Thú trưởng Đỗ Thăng Hải	2018
20.	Xây dựng lộ trình và phạm vi điều chỉnh giá các mặt hàng nhà nước quản lý năm 2018.	Cục Điều tiết điện lực; Vụ Thị trường trong nước	CT. Nguyễn Anh Tuấn; VT. Trần Duy Đông	Thú trưởng Hoàng Quốc Vương; Thú trưởng Đỗ Thăng Hải	2018
21.	Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đầu thầu; đẩy mạnh đấu thầu qua mạng theo lộ trình của Thủ tướng Chính phủ.	Vụ Kế hoạch	VT. Dương Duy Hưng	Thú trưởng Cao Quốc Hưng	2018
22.	Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách nhà nước. Làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân vi phạm, đặc biệt là các tổ chức, cá nhân gây chậm trễ việc thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2018 gây thất thoát, lãng phí nguồn lực của nhà nước.	Vụ Kế hoạch	VT. Dương Duy Hưng	Thú trưởng Cao Quốc Hưng	2018
23.	Chủ động rà soát tiến độ thực hiện làm căn cứ để xem xét điều chỉnh kế hoạch vốn đã phân bổ cho các chương trình, dự án không có khả năng giải ngân sang các chương trình, dự án có khả năng giải ngân tốt, ưu tiên các chương trình, dự án kết thúc Hiệp định năm 2018, tổng hợp gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng	Vụ Kế hoạch	VT. Dương Duy Hưng	Thú trưởng Cao Quốc Hưng	2018

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	LÃNH ĐẠO BỘ PHỤ TRÁCH	THỜI HẠN
24.	Triển khai Đề án xử lý các tồn tại, yếu kém của một số dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả thuộc ngành Công Thương tại Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2017 và Chương trình hành động thực hiện Đề án.	Vụ Kế hoạch	VT. Dương Duy Hưng	Thứ trưởng Cao Quốc Hưng	2018
25.	Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành công thương và Kế hoạch cơ cấu lại ngành công nghiệp giai đoạn 2017-2020, xét đến 2025.	Vụ Kế hoạch	VT. Dương Duy Hưng	Thứ trưởng Cao Quốc Hưng	2018
26.	Tập trung phát triển các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; công nghiệp phục vụ nông nghiệp, công nghiệp hỗ trợ gắn với liên kết chuỗi giá trị của các tập đoàn đa quốc gia.	Cục Công nghiệp	CT. Trương Thanh Hoài	Thứ trưởng Cao Quốc Hưng	
27.	Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước.	Vụ Tài chính và Đối mới doanh nghiệp	VT. Vũ Quốc Anh	Thứ trưởng Cao Quốc Hưng	2018
28.	Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực kết cấu hạ tầng đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.	Vụ Kế hoạch	VT. Dương Duy Hưng	Thứ trưởng Cao Quốc Hưng	2018
29.	Triển khai ngay việc cơ cấu lại, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo Đề án, tiến độ, lộ trình đề ra, không dón việc thoái vốn vào cuối giai đoạn 2019-2020; kiên quyết thoái hết vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ theo cơ chế thị trường, xử lý nghiêm các trường hợp có tình chậm triển khai, trong đó có trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước.	Vụ Tài chính và Đối mới doanh nghiệp	VT. Vũ Quốc Anh	Thứ trưởng Cao Quốc Hưng	2018

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	LÃNH ĐẠO BỘ PHỤ TRÁCH	THỜI HẠN
30.	Nghiên cứu các giải pháp thúc đẩy xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất, phân bón.	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp	CT. Trần Văn Lương	Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng	2018
31.	Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật trong lĩnh vực quản lý an toàn đập thủy điện.	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp	CT. Trần Văn Lương	Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng	2018
32.	Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng cơ sở dữ liệu hồ chứa thủy điện và công cụ hỗ trợ quản lý, giám sát an toàn đập thủy điện.	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp	CT. Trần Văn Lương	Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng	2018
33.	Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về thích ứng với biến đổi khí hậu (COP21), các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) và tăng trưởng xanh	Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững	PVT phụ trách Nguyễn Thị Lâm Giang	Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng	2018
34.	Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các cơ quan chức năng để trao đổi cung cấp thông tin về tham nhũng. Đẩy mạnh thanh tra trách nhiệm thực thi công vụ; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng. Xử lý kiên quyết, kịp thời các hành vi tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản Nhà nước bị chiếm đoạt, thất thoát.	Thanh tra Bộ	CTT. Lê Việt Long	Bộ trưởng Trần Tuấn Anh	2018
35.	Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện các giải pháp tạo chuyển biến mạnh mẽ, cải thiện căn bản các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh; thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại với doanh nghiệp, kịp thời xử lý những phản ánh và kiến nghị của doanh nghiệp.	Các đơn vị thuộc Bộ			2018
36.	Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011,	Văn phòng Bộ; Cục Thương mại điện tử và Kỹ thuật	CVP. Trần Hữu Linh CT. Đặng Hoàng	Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng	2018

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	LÃNH ĐẠO BỘ PHỤ TRÁCH	THỜI HẠN
	Nghị quyết số 36a/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016, Quyết định số 609/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính; giải quyết các kiến nghị của Bộ, ngành, địa phương liên quan đến cải cách hành chính.	số	Hải		
37.	Tiếp tục cắt, giảm, đơn giản hóa thủ tục kiểm tra chuyên ngành, điều kiện kinh doanh và chi phí cho doanh nghiệp.	Vụ Khoa học và công nghệ; Cục Xuất nhập khẩu; Vụ Pháp chế	VT. Nguyễn Phú Cường CT. Phan Văn Chính VT. Nguyễn Anh Sơn	Bộ trưởng Trần Tuấn Anh; Thư trưởng Cao Quốc Hưng; Thư trưởng Trần Quốc Khánh	
38.	Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp Bộ. Rà soát, lựa chọn các thủ tục hành chính đáp ứng đầy đủ tiêu chí theo quy định của pháp luật để tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, bảo đảm thực hiện được mục tiêu Quốc hội giao.	Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số; Văn phòng Bộ	CT. Đặng Hoàng Hải CVP. Trần Hữu Linh	Thư trưởng Hoàng Quốc Vương	2018
39.	Tập trung triển khai Nghị quyết Trung ương 6 về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Kiến toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, thu gọn đầu mối bên trong của Bộ. Giảm đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm mục tiêu 10% đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2021.	Vụ Tổ chức cán bộ	VT. Lý Quốc Hùng	Bộ trưởng Trần Tuấn Anh	2018
40.	Hoàn thiện, phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính theo danh mục đã được phê duyệt, làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và	Vụ Tổ chức cán bộ	VT. Lý Quốc Hùng	Bộ trưởng Trần Tuấn Anh	2018

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	LÃNH ĐẠO BỘ PHỤ TRÁCH	THỜI HẠN
	quản lý công chức.				
41.	Chấm dứt việc tự phê duyệt và giao biên chế vượt quá số đã được cấp có thẩm quyền giao. Xây dựng kế hoạch và giải pháp để giải quyết dứt điểm số biên chế vượt quá số biên chế được giao.	Vụ Tổ chức cán bộ	VT. Lý Quốc Hùng	Bộ trưởng Trần Tuấn Anh	2018
42.	Tăng cường đòi mới phương thức, lề lối làm việc của cơ quan hành chính nhà nước; giám hội hợp, đơn giản hóa chế độ báo cáo; xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp; xử lý dứt điểm và công khai kết quả xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính.	Văn phòng Bộ	CVP. Trần Hữu Linh	Thủ trưởng Hoàng Quốc Vương	2018
43.	Ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý công việc thông qua việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, hệ thống thư điện tử công vụ.	Văn phòng Bộ	CVP. Trần Hữu Linh	Thủ trưởng Hoàng Quốc Vương	2018
44.	Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng và thực hiện nghiêm Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương về phòng chống tham nhũng. Tăng cường thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan trong việc thực hiện quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng; thu hồi triệt để tài sản bị thất thoát. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo, thanh tra chuyên ngành cho các cơ quan quản lý thị trường tại địa phương.	Thanh tra Bộ	CTT. Lê Việt Long	Bộ trưởng Trần Tuấn Anh	2018

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	LÃNH ĐẠO BỘ PHỤ TRÁCH	THỜI HẠN
Nhóm các nhiệm vụ khác					
45.	Nghiên cứu xây dựng Đề án "Hệ thống hóa mạng lưới phân phối phù hợp với quy mô dân số và đặc điểm của địa phương nhằm bảo vệ sản xuất trong nước, hạn chế hoạt động giao thương tiểu ngạch, phát triển thị trường trong nước phù hợp với các cam kết hội nhập".	Vụ Thị trường trong nước	VT. Trần Duy Đông	Thư trưởng Đỗ Thắng Hải	Quý III/2018
46.	Nghiên cứu xây dựng Báo cáo về việc triển khai xây dựng một số khu hợp tác kinh tế qua biên giới để trình Lãnh đạo Bộ xem xét, báo cáo Chính phủ.	Vụ Thị trường Châu Á - Châu Phi	VT. Lê Hoàng Oanh	Thư trưởng Trần Quốc Khánh	2018
47.	Rà soát, tập hợp và phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập trong ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý	Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp	VT. Vũ Quốc Anh	Thư trưởng Cao Quốc Hưng	2018
48.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 71/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Cảnh tranh về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh	Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng	CT. Nguyễn Sinh Nhật Tân	Thư trưởng Trần Quốc Khánh	2018
49.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại	Cục Xúc tiến thương mại	CT. Vũ Bá Phú	Thư trưởng Trần Quốc Khánh	2018
50.	Quy hoạch phát triển Năng lượng quốc gia giai đoạn 2016 - 2025 có xét đến năm 2035	Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo	PCT. Phương Hoàng Kim	Thư trưởng Hoàng Quốc Vương	2018

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	LÃNH ĐẠO BỘ PHỤ TRÁCH	THỜI HẠN
51.	Rà soát, đánh giá, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật, Quy chuẩn kỹ thuật, Tiêu chuẩn kỹ thuật về thủy điện và Quy chuẩn kỹ thuật, Tiêu chuẩn kỹ thuật thủy điện	Vụ Khoa học và Công nghệ	VT. Nguyễn Phú Cường	Thư trưởng Cao Quốc Hưng	2018